

Product Pricelist 2021



THÁI BÌNH DƯƠNG
Lighting Company


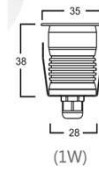

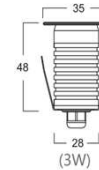

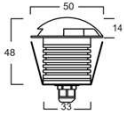

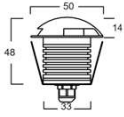

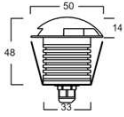

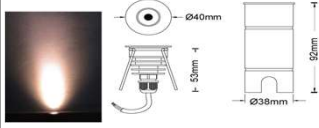

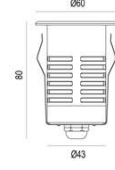

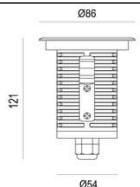
CÔNG TY TNHH SX TM CÔNG NGHỆ ĐIỆN THÁI BÌNH DƯƠNG


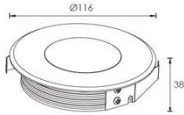

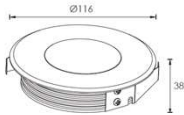

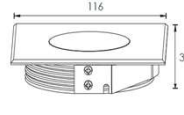

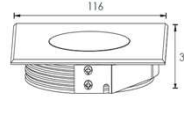



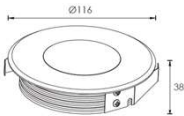

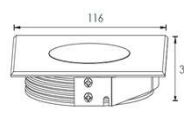

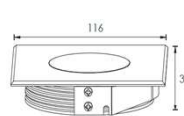

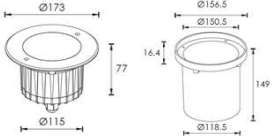

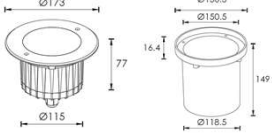
Địa chỉ : 410/70A, Khu Phố 7, Đường HT13, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh








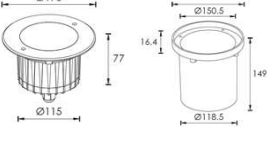

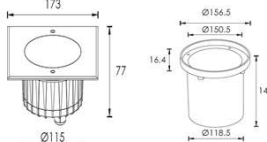

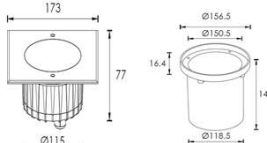

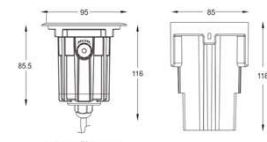

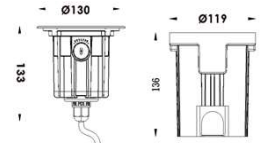

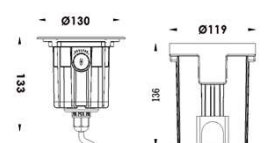

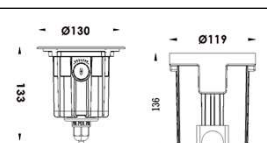
Hotline : 0974776053, ZALO : 0974776053


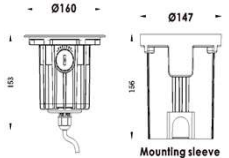

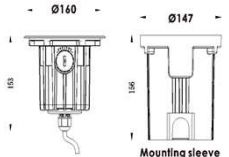

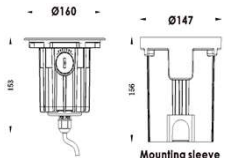

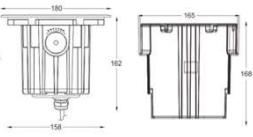

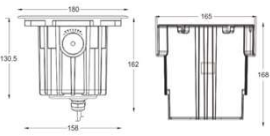

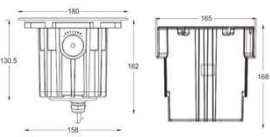

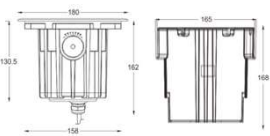

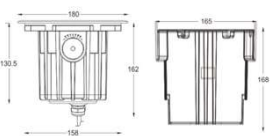

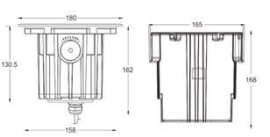

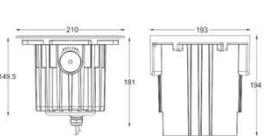
www.denledthaihong.vn


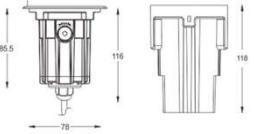
ĐÈN ÓP TRẦN


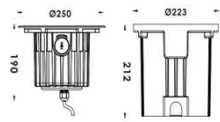

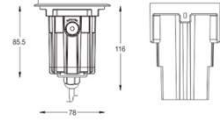

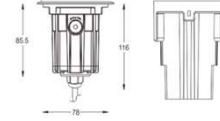

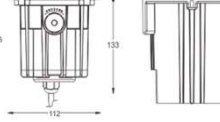

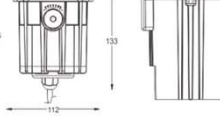

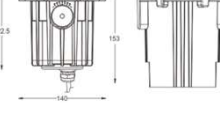

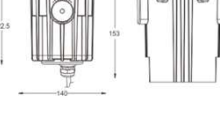

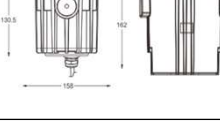

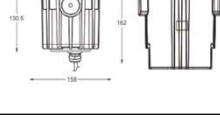

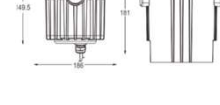
STT	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	THÔNG SỐ ĐÈN	THÔNG SỐ ÁNH SÁNG	THÔNG SỐ KÍCH THƯỚC
1	LED INGROUD	TBDL-AD1WMN		1W, âm đất, 24VDC Góc chiếu: 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Kích thước Φ35×H38mm, cut hole: Φ28mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K CRI>80	
2	LED INGROUD	TBDL-AD3WMN		3W, âm đất, 24VDC Góc chiếu: 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Kích thước Φ35×H48mm, cut hole: Φ28mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>80	
	LED INGROUD Q1	TBDL-11303		OSRAM LED 3W / 280lm Beam Angle: Q1, (1 Tia sáng) material: lamp body (6063 aluminum), lamp size : Φ50×H48mm, cut hole : Φ33mm, input voltage: DC12-24V, wire: 36cm waterproof, high temperature wire, protection class: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>80	
	LED INGROUD Q2	TBDL-11304		OSRAM LED 3W / 280lm Beam Angle: Q2, (2 Tia sáng) material: lamp body (6063 aluminum), lamp size : Φ50×H48mm, cut hole : Φ33mm, input voltage: DC12-24V, wire: 36cm waterproof, high temperature wire, protection class: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>80	
	LED INGROUD Q3	TBDL-11305		OSRAM LED 3W / 280lm Beam Angle: Q3, (3 Tia sáng) material: lamp body (6063 aluminum), lamp size : Φ50×H48mm, cut hole : Φ33mm, input voltage: DC12-24V, wire: 36cm waterproof, high temperature wire, protection class: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>80	
3	LED INGROUD	TBD-TBD-3WET		3W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø43 x 78mm, cut hole: Φ52mm Dây 0.3m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K CRI>85	
4	LED INGROUD	TBD-AQ3W		3W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 25° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø60x80mm, cut hole: Φ43mm Dây 0.3m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K CRI>85	
5	LED INGROUD	TBD-AQ7W		7W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 25° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø86x121mm, cut hole: Φ54mm Dây 0.3m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K CRI>85	


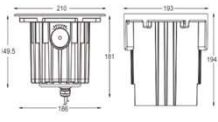

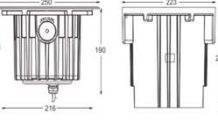

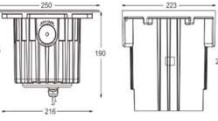
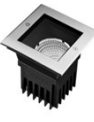
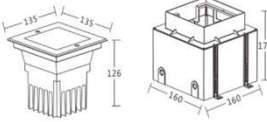
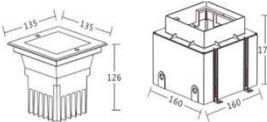

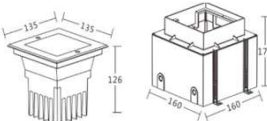

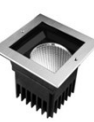
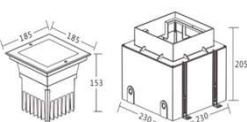

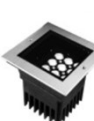
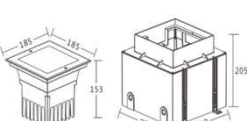
6	LED INGROUD	FB2XBR0357		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
7	LED INGROUD	FB2XBR0318		9W, âm đất, 24VDC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM RBG CRI>85	
8	LED INGROUD	FB2XBS0357		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
9	LED INGROUD	FB2XBS0318		9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước 116×38 mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
10	LED INGROUD	FC2XBR0357		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 45°, 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
11	LED INGROUD	FC2XBR0318		9W, âm đất, 24VDC Góc chiếu 45°, 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM RBG CRI>85	
12	LED INGROUD	FC2XBS0357		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
13	LED INGROUD	FC2XBS0318		9W, âm đất, 24VDC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM RBG CRI>85	
14	LED INGROUD	FB2BFR0657		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 77$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
15	LED INGROUD	FB2BFR0618		18W, âm đất, 24VDC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 77$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM RBG CRI>85	


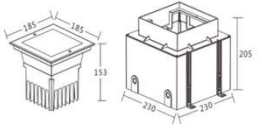
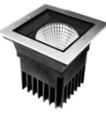
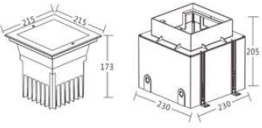

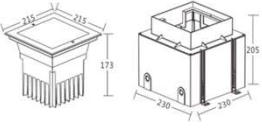

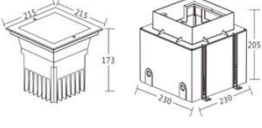

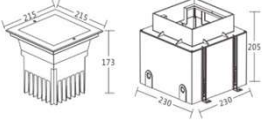

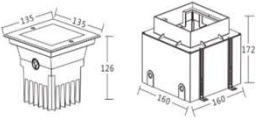

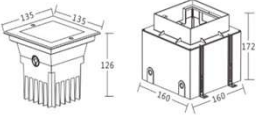

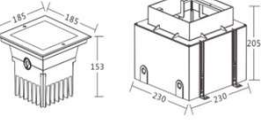

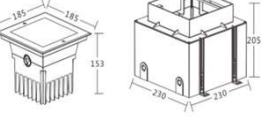

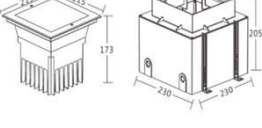
16	LED INGROUD	FB2BFS0657		<p>12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
17	LED INGROUD	FB2BFS0618		<p>18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led OSRAM RBG CRI>85</p>	
18	LED INGROUD	FC2BFR0657		<p>12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 77$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
19	LED INGROUD	FC2BFR0618		<p>18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 77$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led OSRAM RBG CRI>85</p>	
20	LED INGROUD	FB2XBR0329		<p>12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 77$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
21	LED INGROUD	FB2XBR0329		<p>18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 77$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
22	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HAR0158		<p>3W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước $\Phi 95 \times H90$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 3000K/4000K/6000K /RGB/CRI>85</p>	
23	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HBR0358		<p>9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước $\Phi 130 \times H133$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
24	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HBR0218DMX		<p>6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước $\Phi 130 \times H133$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE RBG(3-in-1Color) CRI>85</p>	
25	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HBR0220DMX		<p>8W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước $\Phi 130 \times H133$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE RBG(4-in-1Color) CRI>85</p>	

26	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HCR0658		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø160*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
27	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HCR0418DMX		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø160*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE RBG(3-in-1Color) CRI>85	
28	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HCR0420DMX		16W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø160*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE RBG(4-in-1Color) CRI>85	
29	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HDR0958		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180*H162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
30	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HD0618DMX		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180*H162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE RBG(3-in-1Color) CRI>85	
31	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HD0620DMX		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180*H162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE RBG(4-in-1Color) CRI>85	
32	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HDR0958		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180*162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
33	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HDR0918DMX		27W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180*162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE RBG(3-in-1Color) CRI>85	
34	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HBR0110DMX		36W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180*162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE RBG(4-in-1Color) CRI>85	
35	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HER1258		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø210*181mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	


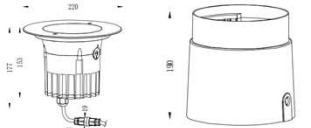

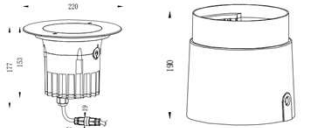

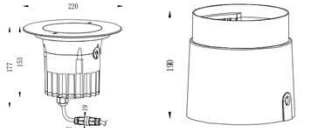
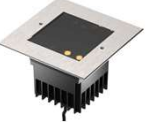
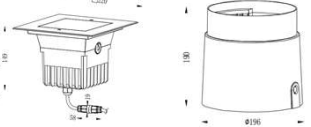
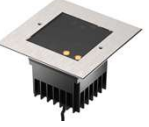
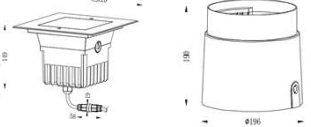
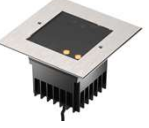
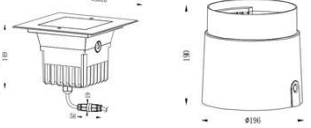



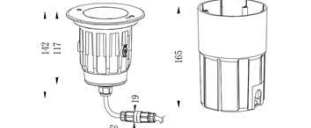

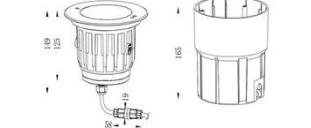

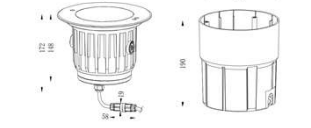
36	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HER1218DMX		<p>36W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø210*181mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE RBG(3-in-1Color) CRI>85</p>	
37	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HER1220DMX		<p>48W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø210*181mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE RBG(4-in-1Color) CRI>85</p>	
38	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HF1858		<p>36W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø250*190mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
39	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HFR1818DMX		<p>44W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø250*190mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE RBG(3-in-1Color) CRI>85</p>	
40	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HFR1820DMX		<p>72W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø250*190mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE RBG(4-in-1Color) CRI>85</p>	
41	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HAR0158		<p>3W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø95*116mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
42	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HBR0110		<p>10W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø130*133mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
43	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HCR0115		<p>15W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø160*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
44	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HER0125		<p>20W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180*162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
45	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HER0125		<p>25W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø210*193mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	


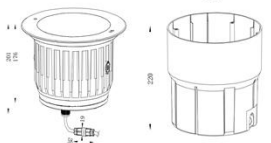

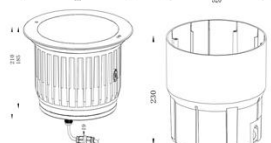

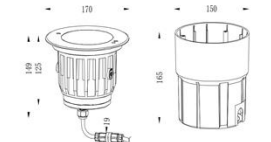

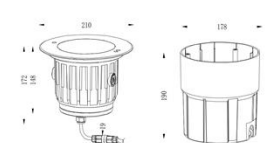

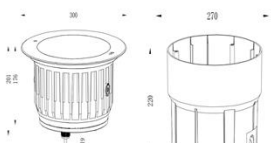

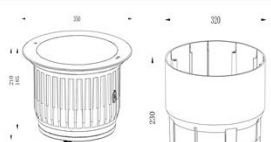

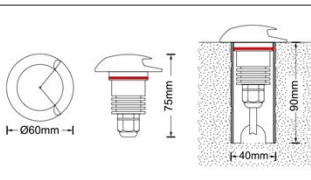

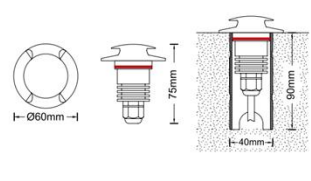

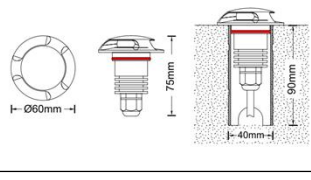

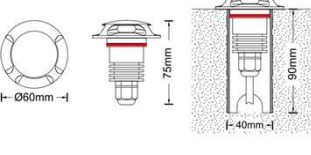
46	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HFR0140		40W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø250*212mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
47	LED INGROUD	TBD-DIL0103		3W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°, 15°, 30°, 40°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø95*116mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
48	LED INGROUD	TBD-DIL0103		5W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø95*116mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
49	LED INGROUD	TBD-DIL0302		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø130*133mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
50	LED INGROUD	TBD-DIL0110		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø160*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
51	LED INGROUD	TBD-DIL0602		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø160*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
52	LED INGROUD	TBD-DIL0115		15W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước Ø160*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
53	LED INGROUD	TBD-DIL0902		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø180*162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
54	LED INGROUD	TBD-DIL0120		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø180*162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
55	LED INGROUD	TBD-DIL0102		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø210*181mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	


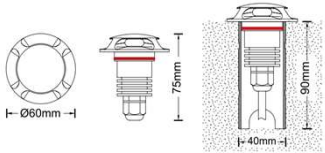
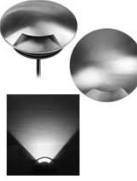
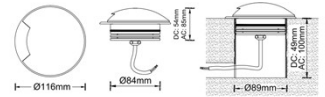
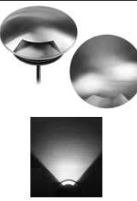
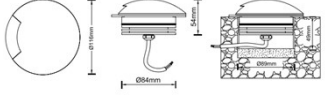
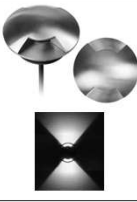
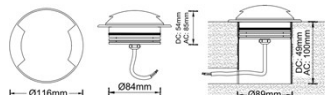
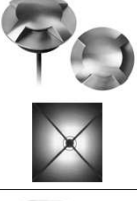
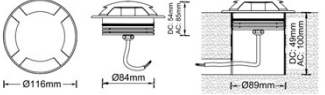
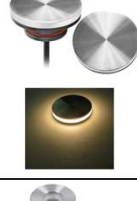
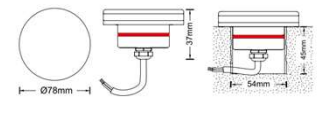

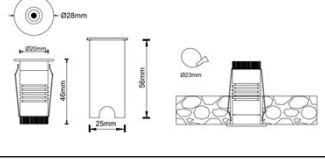

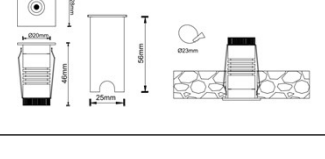

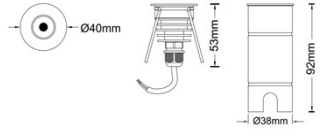
56	LED INGROUD	TBD-DIL0125		25W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 210 \times 181 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
57	LED INGROUD	TBD-DIL01802		36W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 250 \times 190 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
58	LED INGROUD	TBD-DIL0140		40W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 250 \times 190 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
59	LED INGROUD	TBD-DIL2135SCF		10W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 16°, 24°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 135 \times 135 \times 126 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
60	LED INGROUD	TBD-DIL2135SCL		9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 6°, 12°, 45°, 55° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 135 \times 135 \times 126 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
61	LED INGROUD	TBD-DIL2135SFR		9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 135 \times 135 \times 126 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
62	LED INGROUD	TBD-DIL2135SC		10W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 135 \times 126 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
63	LED INGROUD	TBD-DIL2815SC-V		19W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 12°, 24°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 185 \times 153 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
64	LED INGROUD	TBD-DIL2815SC-T		19W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 12°, 24°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
65	LED INGROUD	TBD-DIL2815SCL-V		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 12°, 24°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 185 \times 153 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	


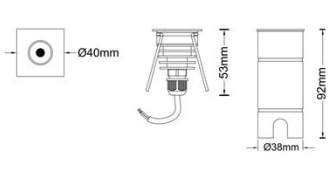

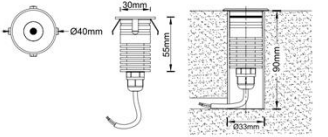

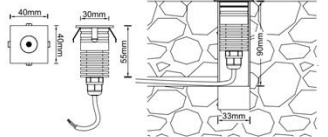



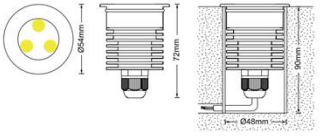

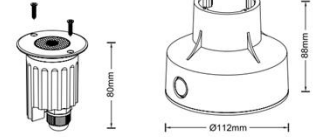

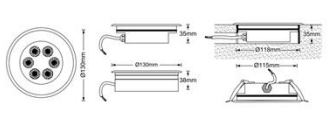

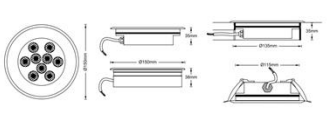

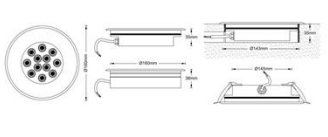

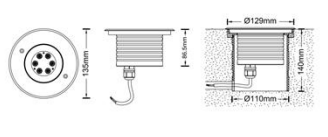
66	LED INGROUD	TBD-DIL2815SFR		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
67	LED INGROUD	TBD-DIL2215SC-V		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 215 \times 153$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
68	LED INGROUD	TBD-DIL2215SC-T		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 215 \times 153$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
69	LED INGROUD	TBD-DIL2215SCL-V		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
70	LED INGROUD	TBD-DIL2215SFR		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
71	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-DIL2135S1T		9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 135 \times 126$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
72	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-DIL2135S2T		9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 135 \times 126$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
73	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-DIL2815S1T		15W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 40°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
74	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-DIL2815S2T		14W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 40°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
75	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-DIL2215S1T		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 215 \times 173$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	


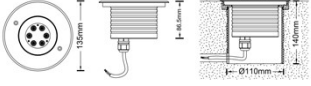



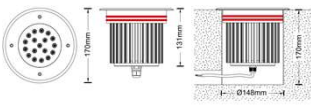

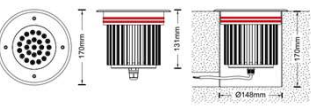

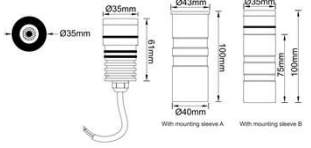

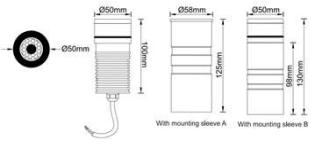

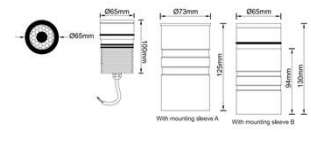

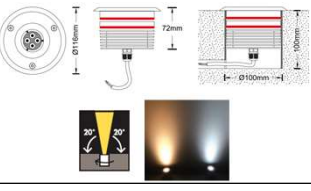

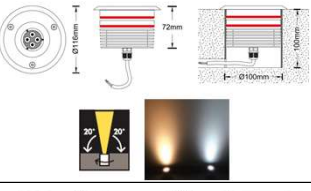

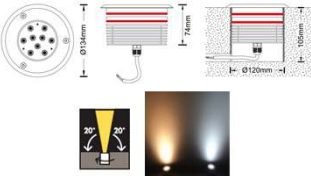
76	LED INGROUD CHÍNH GÓC	TBD-DIL2215S2T		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 215 \times 173 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
77	LED INGROUD	TBD-LXB-RS-A06		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 42 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
78	LED INGROUD	TBD-LXB-RS-C06		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 42 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
79	LED INGROUD	TBD-LXB-SS-A06		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 42 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
80	LED INGROUD	TBD-LXB-RS-A12		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 42 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
81	LED INGROUD	TBD-LXB-RS-C12		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 42 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
82	LED INGROUD	TBD-LXB-RS-D12		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 42 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
83	LED INGROUD	TBD-ILIB-RS-A01		1W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 25°, 35°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 38 \times 63 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
84	LED INGROUD	TBD-ILCD-RS-A06		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°, 15°, 25°, 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 118 \times 99 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
85	LED INGROUD	TBD-ILCD-RS-B06		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°, 15°, 25°, 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 118 \times 99 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	


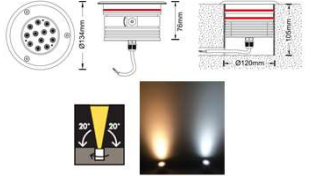

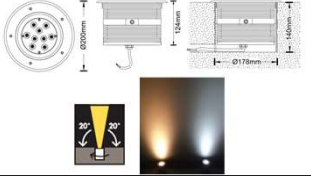

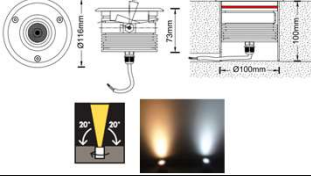

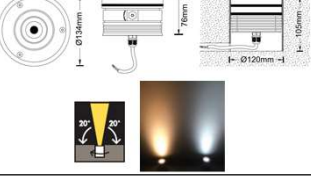

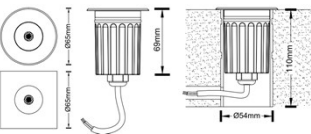

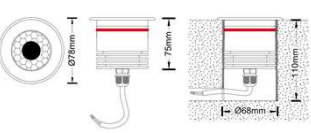

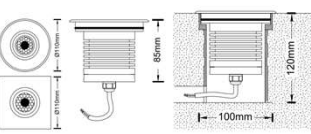

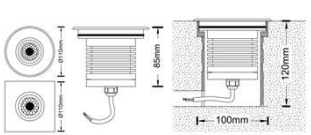

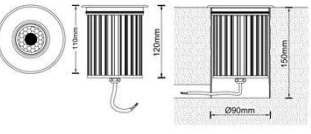

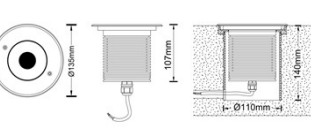
86	LED INGROUND CHÍNH GÓC	TBD-ILDD-RS-A14		14W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ220*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
87	LED INGROUND CHÍNH GÓC	TBD-ILDD-RS-B18		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ220*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
88	LED INGROUND CHÍNH GÓC	TBD-ILDD-RS-B21		21W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ220*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
89	LED INGROUND CHÍNH GÓC	TBD-ILDD-SG-A14		14W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ220*171mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
90	LED INGROUND CHÍNH GÓC	TBD-ILDD-SG-B18		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ220*171mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
91	LED INGROUND CHÍNH GÓC	TBD-ILDD-SG-B21		21W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ220*171mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
92	LED INGROUND CHÍNH GÓC	TBD-ILBF-RS-B21		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ95*110mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
93	LED INGROUND CHÍNH GÓC	TBD-ILBE-RS-A09		9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ130*142mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
94	LED INGROUND CHÍNH GÓC	TBD-ILBG-RS-A27		27W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ170*149mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
95	LED INGROUND CHÍNH GÓC	TBD-ILBG-RS-A36		36W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ170*149mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	


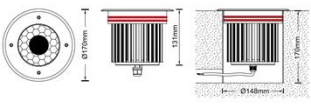

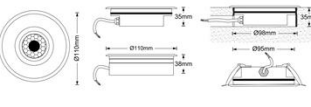

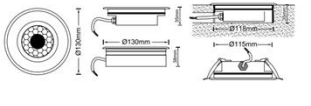

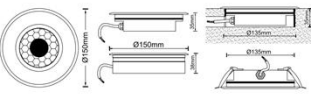

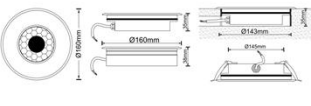

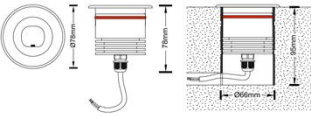

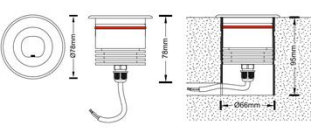

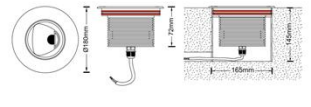

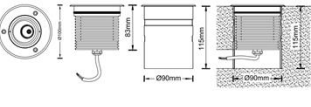

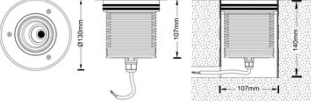
96	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-ILBG-RS-A54		54W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 300 \times 201$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
97	LED INGROUD	TBD-ILBG-RS-A72		72W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 350 \times 210$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
98	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-ILBG-RS-B27		27W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 170 \times 149$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
99	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-ILBG-RS-B36		36W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 170 \times 149$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
100	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-ILBG-RS-B54		54W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 300 \times 201$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
101	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-ILBG-RS-B72		72W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 350 \times 210$ mm Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
102	LED INGROUD 1 WAY	UL-1006-1		3W, hắt 1 tia sáng, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 1x100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum 95-100 lm Kích thước $\Phi 60 \times 75$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE XPE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
103	LED INGROUD 2 WAY	UL-1006-2		3W, hắt 2 tia sáng, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 1x100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum 95-100 lm Kích thước $\Phi 60 \times 75$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE XPE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
104	LED INGROUD 3 WAY	UL-1006-3		3W, hắt 3 tia sáng, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 2x100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum 95-100 lm Kích thước $\Phi 60 \times 75$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE XPE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
105	LED INGROUD 3 WAY	UL-1006-3B		3W, hắt 3 tia sáng, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 3x80° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum 95-100 lm Kích thước $\Phi 60 \times 75$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE XPE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	

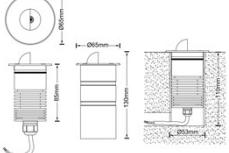
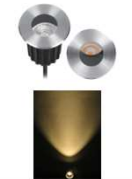
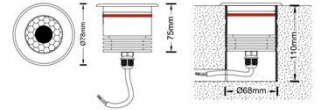


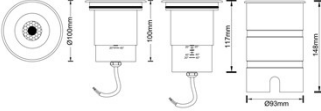
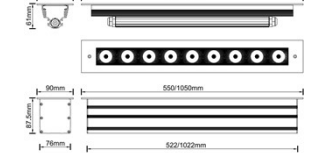

106	LED INGROUD 4 WAY	UL-1006-4	 <p>3W, hắt 4tia sáng, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 4x80° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum 95-100 lm Kích thước $\Phi 60 \times 75$ mm Dây 1m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE XPE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
107	LED INGROUD 1 WAY	UL-D001-0200-B	 <p>2W, hắt 1tia sáng, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 1x 60°*90° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 43 lm Kích thước DC : $\Phi 116 \times 54$ mm Kích thước AC : $\Phi 116 \times 85$ mm Dây 1m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
108	LED INGROUD 1 WAY	UL-D001-0600-B	 <p>6W, hắt 2tia sáng, âm đất, 24V Góc chiếu: 1x 60°*90° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 140 lm Kích thước DC : $\Phi 116 \times 54$ mm Dây 1m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
109	LED INGROUD 2 WAY	UL-D002-0400-B	 <p>4W, hắt 1tia sáng, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 2x 60°*90° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 85 lm Kích thước DC : $\Phi 116 \times 54$ mm Kích thước AC : $\Phi 116 \times 85$ mm Dây 1m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
110	LED INGROUD 4 WAY	UL-D004-0800-BH	 <p>4W, hắt 4tia sáng, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 4x 60°*90° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 85 lm Kích thước DC : $\Phi 116 \times 54$ mm Kích thước AC : $\Phi 116 \times 85$ mm Dây 1m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
111	LED INGROUD	UL-E001-A	 <p>4W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 360° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 85 lm Kích thước DC : $\Phi 78 \times 37$ mm Kích thước AC : $\Phi 78 \times 37$ mm Dây 1m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
112	LED INGROUD	UL-1X1	 <p>1W, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60°, 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 80 lm Kích thước $\Phi 28 \times 46$ mm Dây 1m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
113	LED INGROUD	UL-1X1-S	 <p>1W, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60°, 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 80 lm Kích thước $\Phi 28 \times 28 \times 46$ mm Dây 1m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
114	LED INGROUD	UL-1001	 <p>3W, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 10°, 15°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 80 lm Kích thước $\Phi 40 \times 53$ mm Dây 1m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	


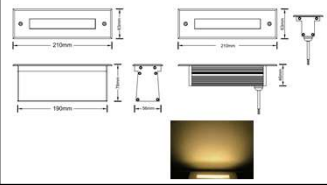

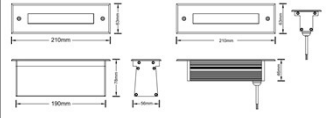
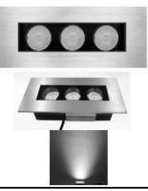
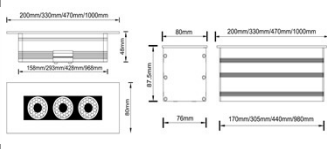

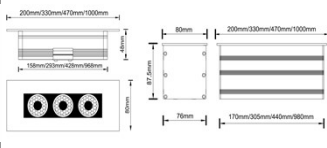

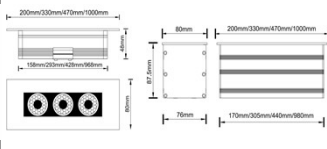

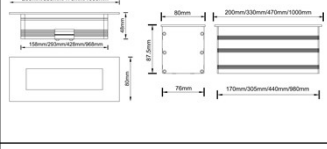

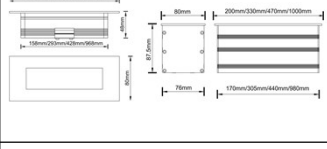

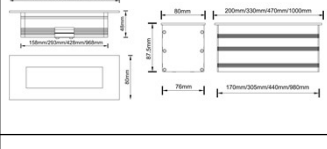

115	LED INGROUD	TBD-ILDD-SG-B21		<p>3W, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 10°, 15°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 80 lm Kích thước $\Phi 40 \times 40 \times 42$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
116	LED INGROUD	UL-1003		<p>3W, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 40 \times 55$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
117	LED INGROUD	UL-1003		<p>3W, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 40 \times 40 \times 55$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
118	LED INGROUD	UL-1009		<p>3W, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 20°, 30°, 40° 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 55 \times 70$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
119	LED INGROUD	UL-3005		<p>3W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 65 \times 80$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
120	LED INGROUD	UL-1008		<p>5W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 65 \times 80$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
121	LED INGROUD	UL-6001-0900-I		<p>9W, âm đất, 24V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 130 \times 35$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
122	LED INGROUD	UL-9001-1200-I		<p>12W, âm đất, 24V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 150 \times 35$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
123	LED INGROUD	UL-1201-1500-I		<p>15W, âm đất, 24V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 160 \times 35$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
124	LED INGROUD	UL-6002		<p>12W, âm đất, 220V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước 135×86.5 mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	

125	LED INGROUD	UL-6002		18W, âm đất, 220V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước 135x86.5 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
126	LED INGROUD	UL-1202		24W, âm đất, 220V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước 160x107mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
127	LED INGROUD	UL-1802		30W, âm đất, 220V Góc chiếu: 15°, 24°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước 170 x 131 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
128	LED INGROUD	UL-2402		40W, âm đất, 220V Góc chiếu: 15°, 24°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước 170 x 131 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
129	LED INGROUD Rimless mini	UL-1024-0300-A		3W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 10°, 23°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước 35x 61 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
130	LED INGROUD Rimless mini	UL-8W-COB-0800-D		8W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 10°, 23°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước Φ50x100 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
131	LED INGROUD Rimless mini	UL-12W-COB-1200-D		12W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 10°, 23°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước Φ65x100 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
132	LED INGROUD CHÍNH GÓC	UL-4001		4W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 320 lm Kích thước Φ116x72 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
133	LED INGROUD CHÍNH GÓC	UL-6001		6W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 480 lm Kích thước Φ116x72 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
134	LED INGROUD CHÍNH GÓC	UL-9001		6W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 480 lm Kích thước Φ134x74 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	

135	LED INGROUD CHÍNH GÓC	UL-1201		12W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 960 lm Kích thước $\Phi 134 \times 76$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
136	LED INGROUD CHÍNH GÓC	UL-9002-A		18W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1300 lm Kích thước $\Phi 200 \times 124$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
137	LED INGROUD CHÍNH GÓC	UL-6W-COB-G		6W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 25°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 470 lm Kích thước $\Phi 116 \times 73$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
138	LED INGROUD CHÍNH GÓC	UL-12W-COB-G		12W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 25°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 950 lm Kích thước $\Phi 134 \times 76$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
139	LED INGROUD	UL-6W-COB-F		6W, âm đất, 24V Góc chiếu: 24°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 470 lm Kích thước $\Phi 65 \times 69$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
140	LED INGROUD	UL-9W-COB		9W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 10°, 23°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 700 lm Kích thước $\Phi 78 \times 75$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
141	LED INGROUD	UL-12W-COB		12W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 10°, 23°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1050 lm Kích thước 110x85mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
142	LED INGROUD	UL-15W-COB		15W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 10°, 23°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1320 lm Kích thước 110x85mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
143	LED INGROUD	UL-25W-COB-2500- EH		25W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 10°, 23°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1600 lm Kích thước 135x107mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
144	LED INGROUD	UL-25W-COB-AH		25W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 10°, 23°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1600 lm Kích thước 135x107mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	

145	LED INGROUD	UL-36W-COB-AH		36W, âm đất, 220V Góc chiếu: 10°, 23°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 3880 lm Kích thước 220 x 140mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
146	LED INGROUD (Lắp âm trần)	UL-6W-COB-0600-I		6W, âm đất, 24V Góc chiếu: 10°, 20°, 30° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 415 lm Kích thước Φ110x35 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
147	LED INGROUD (Lắp âm trần)	UL-9W-COB-0900-I		9W, âm đất, 24V Góc chiếu: 10°, 20°, 30° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 435 lm Kích thước Φ130x35 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
148	LED INGROUD (Lắp âm trần)	UL-12W-COB-1200-I		12W, âm đất, 24V Góc chiếu: 10°, 20°, 30° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 830lm Kích thước Φ150x35 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
149	LED INGROUD (Lắp âm trần)	UL-15W-COB-1500-I		15W, âm đất, 24V Góc chiếu: 10°, 20°, 30° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 830lm Kích thước Φ150x35 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
150	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-1013		7W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 24V Góc chiếu: Asymmetric 15°x 70° (Tilt x Pan) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 460lm Kích thước Φ78x78 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
151	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-1013		9W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 220V Góc chiếu: Asymmetric 15°x 70° (Tilt x Pan) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 460lm Kích thước Φ78x95 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
152	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-30W-COB-BH		30W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 220V Góc chiếu: Asymmetric 15°x 70° (Tilt x Pan) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 2400lm Kích thước 185x72 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
153	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-15W-COB-1500-DH		15W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 220V Góc chiếu: Asymmetric 15°x 70° (Tilt x Pan) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 540lm Kích thước Φ100x83 (mm) Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
154	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-25W-COB-CH		25W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 220V Góc chiếu: Asymmetric 15°x 70° (Tilt x Pan) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1250lm Kích thước Φ130x107 (mm) Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	

155	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-36W-COB-CH		36W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 220V Góc chiếu: Asymmetric 15°x 70° (Tilt x Pan) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1850lm Kích thước Φ170x131 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
156	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-6W-COB-0600- HH		6W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 220V Góc chiếu: 24°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 234lm Kích thước Φ170x131 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
157	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-6W-COB-0600- B (Half glass black)		6W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 24V Góc chiếu: 24°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 234lm Kích thước Φ65x69 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
158	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-6W-COB-0600- CH (Half glass black)		6W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 24V/220V Góc chiếu: 24°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 260lm Kích thước Φ64x80mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
159	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-9W-COB-0900- B (Half glass black)		9W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 24V/220V Góc chiếu: 25°,40°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 390lm Kích thước Φ78x75 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
160	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-15W-COB-1500- AH (Half glass black)		9W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 24V/220V Góc chiếu: 15°,23°,38°,45°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 755lm Kích thước 110x85mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
161	LED INGROUD Zoomable 15° to 50° adjustable	Zoom 8W		8W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: Zoomable 15° to 50° adjustable Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 15°:190~230lm, 50°: 550~590lm Kích thước: 80x91 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
162	LED INGROUD Zoomable 15° to 50° adjustable	Zoom 15W		15W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: Zoomable 15° to 50° adjustable Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 15°:190~230lm, 50°: 550~590lm Kích thước: 100x117mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
163	LED INGROUD IP68	UL-C010-A		48W, âm đất, 24V Góc chiếu: 5°,8°,12°,24°,36°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1920lm Kích thước 550*90*61mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE XPG 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
163	LED INGROUD IP68	UL-C011-A		96W, âm đất, 24V Góc chiếu: 5°,8°,12°,24°,36°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 3840lm Kích thước 1050*90*61mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE XPG 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	

165	LED INGROUD	UL-C001		7.5W, âm đất, 220V Góc chiếu: 30°*120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 330lm Kích thước 210*63*78mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led 2835 SMD 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
165	LED INGROUD	UL-C001-A		7.5W, âm đất, 220V Góc chiếu: 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 320lm Kích thước 210*63*78mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led 2835 SMD 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
167	LED INGROUD	UL-C012-0700-A		7.5W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 5°,8°,12°,24°,36°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 350 lm Kích thước 200x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
167	LED INGROUD	UL-C012-1400-A		14W, âm đất, 24V Góc chiếu: 5°,8°,12°,24°,36°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 680 lm Kích thước 330x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
169	LED INGROUD	UL-15W-COB-1500-1		21W, âm đất, 24V Góc chiếu: 5°,8°,12°,24°,36°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1000lm Kích thước 470x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
170	LED INGROUD	UL-C012-0700-C(Frosted glass)		7W, âm đất, 24V Góc chiếu: 100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 200lm Kích thước 200x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 2835 SMD 2700K/3000K/4000K/6000K//R/ G/Y/B CRI>85	
171	LED INGROUD	UL-C012-1400-C(Frosted glass)		14W, âm đất, 24V Góc chiếu: 100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 390lm Kích thước 335x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 2835 SMD 2700K/3000K/4000K/6000K//R/ G/Y/B CRI>85	
172	LED INGROUD	UL-C012-2100-C(Frosted glass)		14W, âm đất, 24V Góc chiếu: 100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 580lm Kích thước 470x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 2835 SMD 2700K/3000K/4000K/6000K//R/ G/Y/B CRI>85	
173	LED INGROUD	UL-C012-4900-C(Frosted glass)		49W, âm đất, 24V Góc chiếu: 100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1400lm Kích thước 1000x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành 2 năm	Chip led OSRAM 2835 SMD 2700K/3000K/4000K/6000K//R/ G/Y/B CRI>85	